

BÁO CÁO
CỦA TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
VỀ CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
TẠI KỲ HỌP THỨ 10, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Năm 2020 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; là năm cuối cùng trong triển khai Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 về phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch tài chính quốc gia, kế hoạch Đầu tư công trung hạn. Đối với Kiểm toán nhà nước (KTNN), năm 2020 là năm cuối trong việc hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020; năm thứ ba KTNN đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021; đây là năm thực hiện kiểm toán niên độ ngân sách 2019 có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 với nhiều thay đổi trong quản lý điều hành NSNN. Trong bối cảnh đó, KTNN đã xác định phương hướng nhiệm vụ năm 2020 là: *“Hoàn thành toàn diện kế hoạch hoạt động năm 2020 trên tinh thần đổi mới phương pháp, kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu kiểm toán; đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán để giảm thời gian kiểm toán; quyết liệt hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020; đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế, nâng cao vai trò và vị thế của KTNN Việt Nam trong khu vực và trên thế giới, khẳng định vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 của KTNN; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ để nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của KTNN và phát huy vai trò KTNN là công cụ hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công”*. Mặc dù trong những tháng đầu năm, tình hình quốc tế và trong nước có những biến động phức tạp do tác động của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh tế - xã hội toàn cầu và công tác kiểm toán. Song với tinh thần khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, KTNN đã cơ bản hoàn thành toàn diện Kế hoạch công tác năm 2020 của KTNN.

KTNN trân trọng báo cáo Quốc hội về kết quả công tác năm 2020 của KTNN như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

Tiếp tục phát huy những thắng lợi nhiệm vụ chính trị đã đạt được, trong năm 2020, với sự quyết tâm cao của Ban cán sự Đảng, Đảng ủy, lãnh đạo KTNN đã

quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước¹, tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng kiểm toán trên cơ sở thực hiện các giải pháp đột phá về siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), nâng cao chất lượng đội ngũ, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức, đổi mới phương pháp, cách thức kiểm toán, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động kiểm toán; chỉ đạo cấp ủy các cấp làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là giáo dục về phẩm chất liêm chính, bản lĩnh, văn hóa ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, lối sống, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, trong đó: Tiếp tục quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Bộ Chính trị về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (PCTN) về nhiệm vụ kiểm toán phục vụ lãnh đạo, giám sát và phòng chống tham nhũng (hoàn thành kiểm toán Dự án đạm Ninh Bình, Dự án Ethanol Bình Phước và Chi phí đầu tư 06 công trình BT Thủ Thiêm, TP.Hồ Chí Minh).

Nhằm thể chế hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong điều kiện thực tiễn của KTNN, ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN đã chỉ đạo cấp ủy các đơn vị quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban cán sự Đảng, Đảng ủy, Tổng KTNN, nhất là quán triệt và triển khai Chỉ thị số 1043-CT/BTV ngày 13/01/2020 về “*Lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2020*”; chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai toàn diện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2020.

2. Công tác tổ chức hoạt động kiểm toán

Năm 2020, hoạt động kiểm toán tiếp tục có những đổi mới về nội dung, phương pháp và cách thức thực hiện trong tình hình mới nên hiệu lực, hiệu quả, chất lượng kiểm toán không ngừng được nâng cao, góp phần quan trọng trong việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương quản lý tài chính công, tài sản công, sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc gia, tích cực PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể như sau:

(1) Công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán năm 2020 được đổi mới đảm bảo đúng pháp luật, khoa học, chặt chẽ, minh bạch và thích ứng nhanh với những thay đổi của xã hội

Bám sát định hướng của Đảng, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội (UBTVQH), các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, quá trình xây dựng kế hoạch kiểm toán (KHKT) năm

¹ Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; Nghị quyết Đại hội XII của Đảng ủy Khối các cơ quan TW; Nghị quyết TW 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 khóa XII; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 85/2019/QH14 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ...

2020 của KTNN được thực hiện chủ động, có sự phối hợp, tham gia ý kiến của các cơ quan có liên quan, đảm bảo tuân thủ pháp luật, khoa học, chặt chẽ, minh bạch và công khai với 158 cuộc kiểm toán². Ngay sau khi KHKT năm được ban hành, KTNN đã công bố rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của KTNN, Báo Kiểm toán và các phương tiện thông tin đại chúng, tạo điều kiện cho các đơn vị được kiểm toán, các đơn vị liên quan có đầy đủ thông tin, chủ động phối hợp tốt trong công tác kiểm toán. Đặc biệt, Ban cán sự Đảng, lãnh đạo KTNN đã quyết liệt thực hiện chủ trương cắt giảm số cuộc kiểm toán, cắt giảm quy mô, rút ngắn thời gian kiểm toán so với năm 2019 (cắt giảm 30% về cả số cuộc kiểm toán và số lượng đầu mối, đơn vị hoặc chủ đề kiểm toán) để tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán. Bên cạnh việc giảm đầu mối kiểm toán, số cuộc kiểm toán, nhiều giải pháp mới, có tính đột phá đã được KTNN tổ chức triển khai đồng bộ, như: Đẩy mạnh việc kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu; tiếp tục xác định chi tiết danh mục cụ thể các đơn vị, đầu mối, dự án được kiểm toán; không đối chiếu việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN của các doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có thời gian khắc phục khó khăn, sớm ổn định sản xuất, kinh doanh sau thời gian cách ly, giãn cách xã hội do dịch Covid-19. Đây là điểm khác biệt, đổi mới so với các năm trước, góp phần hạn chế sự chòng chẹo, trùng lặp với các cơ quan thanh, kiểm tra; giảm thiểu sự phiền hà đối với các đối tượng được thanh tra, kiểm toán; cùng với Chính phủ tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh sau giai đoạn cách ly, giãn cách xã hội.

Ngoài việc chú trọng đổi mới công tác lập KHKT năm, KTNN tiếp tục tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lập KHKT của từng cuộc kiểm toán thông qua việc áp dụng mạnh mẽ CNTT, mở rộng phạm vi khảo sát, thu thập thông tin nhưng không làm tăng thời gian, nhân lực trong khâu khảo sát, lập KHKT, để đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu kiểm toán sát hợp với các đầu mối, đơn vị và dự án đã được ban hành từ đầu năm. Do vậy, hầu hết KHKT của các đoàn kiểm toán đã tập trung phân tích, đánh giá sâu, đầy đủ các thông tin, tài liệu thu thập được; rút ngắn thời gian kiểm toán tại đơn vị được kiểm toán, chú trọng công tác kiểm toán tổng hợp nhằm đánh giá sâu và toàn diện công tác quản lý, điều hành của từng cấp, từng đơn vị.

(2) Công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động kiểm toán với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và sát hợp, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả và hiệu lực hoạt động kiểm toán

Tiếp tục quán triệt quan điểm xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm toán, đó là: (i) Bám sát các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước, KTNN luôn quan tâm thực hiện trọng tâm kiểm toán các vấn đề nổi cộm, nhạy cảm, tiềm ẩn nhiều rủi ro, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; (ii) Tập trung đánh giá về cơ chế, chính sách, qua đó kịp thời kiến nghị khắc phục,

² Kiểm toán báo cáo quyết toán NSNN, báo cáo quyết toán ngân sách của 16 bộ, cơ quan trung ương và 40 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; 9 chủ đề kiểm toán hoạt động; 21 chuyên đề kiểm toán chuyên sâu; 40 cuộc kiểm toán lĩnh vực đầu tư dự án, công trình; 16 tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tổ chức tài chính, tín dụng; 09 đầu mối thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và 06 cuộc khối cơ quan Đảng.

hoàn thiện, bịt lỗ hổng thất thoát, lãng phí từ cơ chế, chính sách; (iii) Đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công... Tổng KTNN đã ban hành và quyết liệt chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả hoạt động kiểm toán, cụ thể:

- Trước khi tiến hành kiểm toán, Tổng KTNN đã chỉ đạo xây dựng phương án tổ chức kiểm toán năm 2020 chi tiết, khoa học, phù hợp với điều kiện và năng lực của từng đơn vị trực thuộc; ban hành Công văn số 94/KTNN-TH ngày 20/01/2020 về hướng dẫn mục tiêu, trọng tâm, nội dung kiểm toán chủ yếu năm 2020; ban hành 03 đề cương kiểm toán³. Đặc biệt, nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán, Tổng KTNN đã ban hành Chỉ thị số 134/CT-KTNN ngày 20/01/2020 về tổ chức thực hiện KHKT năm 2020, trong đó yêu cầu các đơn vị tập trung nâng cao chất lượng kiểm toán; tăng cường kiểm soát việc xác định phạm vi, giới hạn kiểm toán; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, kiểm định, xác minh, đối chiếu trong quá trình thực hiện kiểm toán; nâng cao trách nhiệm giải trình và PCTN trong quá trình kiểm toán; đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nhất là ứng dụng các phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán...

- Trong quá trình kiểm toán, Tổng KTNN đã ban hành và yêu cầu tiếp tục thực hiện nhiều văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó yêu cầu thủ trưởng các đơn vị tiếp tục quán triệt đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm các công điện, chỉ thị và chỉ đạo của Tổng KTNN trong mọi hoạt động của đơn vị⁴. Đặc biệt, thực hiện Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19, Ban cán sự Đảng, Tổng KTNN đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm toán đảm bảo phù hợp với tình hình, diễn biến phức tạp của dịch bệnh trong từng thời điểm cụ thể⁵. Sau khi công tác phòng, chống dịch bước sang một giai đoạn mới, để tiếp tục thực hiện thắng lợi KHKT năm 2020, Tổng KTNN đã ban hành Công điện số 453/CĐ-KTNN ngày 24/4/2020 về việc tổ chức thực hiện KHKT năm 2020 trong giai đoạn mới về phòng, chống

³ Đề cương chuyên đề Công tác quản lý thu ngân sách đối với doanh nghiệp và đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2017-2019 Thành phố Đà Nẵng; Đề cương kiểm toán chuyên đề hoạt động quản lý thu ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 tỉnh Thừa Thiên Huế, Thái Bình, Nam Định, Bình Thuận; Đề cương kiểm toán chuyên đề việc phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và dự phòng 10% tại các bộ, ngành, địa phương.

⁴ Công điện số 407/CĐ-KTNN ngày 04/4/2019 về tập trung ứng dụng CNTT và siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ; Công điện số 759/CĐ-KTNN ngày 18/6/2019 về việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ và tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động kiểm toán; Công điện số 1138/CĐ-KTNN ngày 11/9/2019 về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán thông qua việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện công vụ; Công điện số 1389/CĐ-KTNN ngày 01/11/2019 về việc tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của KTNN; Công điện số 1475/CĐ-KTNN ngày 15/11/2019 về việc nâng cao chất lượng kiến nghị xử lý tài chính; Chỉ thị số 134/CT-KTNN ngày 20/01/2019 về tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2020.

⁵ Công điện số 122/CĐ-KTNN ngày 03/02/2020 về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus CORONA gây ra; Công điện số 333/CĐ-KTNN ngày 19/3/2020 về việc triển khai nhiệm vụ kiểm toán trong phòng, chống dịch Covid-19; Công điện số 382/CĐ-KTNN ngày 31/3/2020 về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19; Thông báo số 31-TB/BCS ngày 10/4/2020 về Kết luận của Ban Cán sự đảng KTNN phiên họp ngày 09/4/2020; Công điện số 812/CĐ-KTNN ngày 27/7/2020 của Tổng KTNN về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

dịch Covid-19, Công điện số 812/CĐ-KTNN ngày 27/7/2020 về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc: (i) Tập trung rà soát, cắt giảm quy mô, rút ngắn thời gian kiểm toán để đảm bảo các cuộc kiểm toán thuộc KHKT năm 2020 kết thúc trước ngày 30/11/2020, nhưng phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán và không để xảy ra tiêu cực; (ii) Đề tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất kinh doanh, các đoàn kiểm toán không thực hiện đối chiếu nghĩa vụ thuế tại các doanh nghiệp thuộc KHKT năm 2020. Trong trường hợp kiểm toán tại cơ quan thuế phát hiện dấu hiệu sai phạm, gian lận thì thủ trưởng đơn vị chủ trì kiểm toán báo cáo lãnh đạo KTNN thực hiện xác minh, đối chiếu để xử lý.

- Về công tác PCTN: Tổng KTNN đã ban hành Kế hoạch số 177/KH-KTNN ngày 18/02/2020 thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của Tổng KTNN - Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, trong đó cụ thể hóa các nhiệm vụ của Tổng KTNN và xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc trong việc giúp Tổng KTNN thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trong 9 tháng đầu năm, KTNN đã triển khai đầy đủ theo quy định các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong toàn ngành từ việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan đơn vị, minh bạch tài sản, thu nhập và trong công tác tuyển dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái, giải quyết thôi việc cũng như bổ nhiệm, bổ nhiệm lại...

Quán triệt Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và công tác thi hành án, Tổng KTNN đã ban hành nhiều văn bản nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm toán, tăng cường công tác PCTN trong hoạt động của KTNN trong năm 2020. Tại các văn bản đã yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN chỉ đạo và tổ chức thực hiện tăng cường kiểm soát việc xác định phạm vi, giới hạn kiểm toán; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, kiểm định, xác minh, đối chiếu trong quá trình thực hiện kiểm toán; nâng cao trách nhiệm giải trình và PCTN trong quá trình kiểm toán; đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nhất là ứng dụng các phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán... Đồng thời thường xuyên quán triệt, lưu ý đặc biệt nghiêm cấm các hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà đối với đơn vị được kiểm toán; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi; nâng cao hơn nữa vai trò và trách nhiệm của KTNN trong công tác PCTN thông qua hoạt động kiểm toán, khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật phải báo cáo ngay Tổng KTNN và làm thủ tục chuyển cho cơ quan điều tra, không được có hành vi che giấu vi phạm...

Việc triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ công tác thanh tra, kiểm tra đã góp phần nâng cao chất lượng kiểm toán, phòng ngừa rủi ro kiểm toán, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trực thuộc cũng như công chức, viên chức và người lao động của KTNN. Trong 09 tháng đầu năm, KTNN đã thực hiện 07 cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020, 02 cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Tổng KTNN. Công tác thanh tra được triển khai thực hiện với các nội dung trọng tâm: Việc thực hiện

Quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán; trách nhiệm quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và người đứng đầu đơn vị; việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các đơn vị, cá nhân thuộc KTNN trong hoạt động kiểm toán; việc tổ chức thực hiện Luật PCTN của các đơn vị. Qua kết quả thanh tra chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng nhưng đã chỉ ra những tồn tại, bất cập trong hoạt động kiểm toán; kịp thời kiến nghị các biện pháp xử lý và chấn chỉnh một số tồn tại. Ngoài ra, theo Kế hoạch kiểm tra năm 2020 của KTNN, các đơn vị trực thuộc KTNN đã tự thực hiện kiểm tra toàn diện ít nhất một đoàn kiểm toán, qua đó góp phần giúp các đơn vị, đoàn và tổ kiểm toán thực hiện tốt hơn các quy định của KTNN.

Công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán (KSCLKT) tiếp tục được chú trọng: Để thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán, PCTN trong nội bộ KTNN, ngay từ đầu năm, Tổng KTNN đã ban hành Kế hoạch KSCLKT năm 2020. Theo đó, đến 30/9/2020, KTNN đã hoàn thành giám sát, kiểm soát trực tiếp, kiểm soát đột xuất hoạt động của 81 đoàn kiểm toán, trong đó đã hoàn thành kiểm tra và phát hành báo cáo của 41 đoàn kiểm toán; đang thực hiện kiểm tra, giám sát 40 đoàn nhằm giảm thiểu và khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong hoạt động kiểm toán và nâng cao chất lượng kiểm toán.

- KTNN tiếp tục duy trì việc chấm điểm từng thành viên của đoàn kiểm toán sau khi kết thúc cuộc kiểm toán. Theo đó, 100% các cuộc kiểm toán, sau khi kết thúc đều được đánh giá, chấm điểm, bình xét và xếp loại đối với từng kiểm toán viên, tổ trưởng tổ kiểm toán và trưởng đoàn kiểm toán, là cơ sở đánh giá năng lực và bình xét thi đua. Bên cạnh đó, lãnh đạo KTNN luôn quan tâm, phát động thi đua đạt các cuộc kiểm toán chất lượng vàng để khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động kiểm toán gắn với công tác bồi dưỡng, đề bạt, khen thưởng thông qua kết quả kiểm toán. Nhờ đó đã tạo động lực làm việc, góp phần tăng cường quản lý hoạt động kiểm toán, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hạn chế tối đa những tồn tại, yếu kém trong công tác kiểm toán.

(3) Thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2020 với kết quả nổi bật, góp phần quan trọng siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công

Theo KHKT năm 2020, KTNN thực hiện kiểm toán 169 cuộc kiểm toán (bao gồm 158 cuộc kiểm toán được lập từ đầu năm và điều chỉnh, bổ sung trong năm theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ và đề nghị của các đơn vị có liên quan). Mặc dù trong điều kiện của dịch bệnh Covid-19 song với các giải pháp tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm toán quyết liệt và đồng bộ, cùng sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, kiểm toán viên, đến 30/9/2020, toàn ngành đã triển khai 147/184 đoàn kiểm toán theo kế hoạch, kết thúc kiểm toán 114/147 đoàn kiểm toán (đạt 77,5% số cuộc đã triển khai), phát hành 98 BCKT. Các cuộc kiểm toán đã kết thúc đều thực hiện đúng mục tiêu, tiến độ đề ra, chấp hành tốt Quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn KTNN, Quy tắc ứng xử của kiểm toán viên nhà nước, các cuộc kiểm toán phát hành BCKT theo đúng quy định của Luật KTNN. Đến 30/11/2020 toàn ngành sẽ hoàn thành

tất cả các cuộc kiểm toán theo kế hoạch và phát hành 100% báo cáo kiểm toán trước 31/01/2021.

Tổng hợp kết quả xử lý tài chính đến ngày 30/9/2020 là 52.970 tỷ đồng, trong đó: Tăng thu 3.074,5 tỷ đồng, giảm chi NSNN 10.700 tỷ đồng, kiến nghị khác 39.195,5 tỷ đồng. Ngoài ra, KTNN cũng đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 64 văn bản (01 luật, 01 nghị định, 09 thông tư, 04 quyết định và 49 văn bản khác), nhằm bịt lỗ hổng về cơ chế, tổ chức thực hiện quy định của Nhà nước tránh thất thoát, lãng phí; kiến nghị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với nhiều tập thể và cá nhân. Qua kiểm toán cũng đã phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh kịp thời nhiều tồn tại, hạn chế, bất cập trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng tài chính công, tài sản công của các bộ, ngành, địa phương và đơn vị được kiểm toán, nổi bật là:

- *Kiểm toán ngân sách bộ, ngành và ngân sách địa phương của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã phát hiện:* (i) Công tác xây dựng dự toán cho một số đơn vị chưa sát với thực tế, không bám sát nhiệm vụ chi, dẫn đến cuối năm phải hủy dự toán hoặc không phân bổ, giữ lại ngân sách cấp trên làm giảm hiệu quả sử dụng ngân sách; (ii) Phân bổ kế hoạch vốn cho một số dự án chưa đầy đủ thủ tục đầu tư⁶; không nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020⁷; phân bổ vượt tổng mức đầu tư hoặc kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn⁸; tình trạng phân bổ kế hoạch vốn chưa đảm bảo thứ tự ưu tiên, bố trí vốn chưa phù hợp với thực tế dẫn đến trong quá trình triển khai thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung còn xảy ra tại hầu hết các địa phương được kiểm toán; đến 31/12/2019, tại một số địa phương còn nợ đọng xây dựng cơ bản với giá trị lớn⁹; vẫn còn tình trạng để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới 1.922,3 tỷ đồng¹⁰; (iii) 09/18 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa báo cáo đầy đủ nợ đọng thuế, số nợ thuế qua kiểm toán phát hiện tăng thêm 1.923 tỷ đồng¹¹; (iv) 02/18 địa phương ứng trước dự toán ngân sách trung ương nhưng chưa bố trí để thu hồi 1.785,7 tỷ đồng¹²; 09/18 địa phương sử dụng sai nguồn 366 tỷ đồng¹³; một số đơn vị tại 07/18 địa phương chưa trích lập đủ nguồn cải cách tiền lương theo quy định 2.145,7 tỷ đồng¹⁴; 06/18 địa phương sử dụng sai quy định 179,2 tỷ đồng¹⁵; kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu và các chương trình mục tiêu quốc gia tại 10/18 địa phương còn tồn chưa hoàn trả ngân sách trung ương 722,9 tỷ đồng¹⁶...

⁶ Thành phố Đà Nẵng, các tỉnh Hải Dương, Bến Tre, Lạng Sơn, Ninh Bình, Gia Lai.

⁷ Thành phố Đà Nẵng, các tỉnh Bắc Ninh, Bến Tre, Lạng Sơn.

⁸ (i) Phân bổ vốn đầu tư vượt tổng mức đầu tư được duyệt: tỉnh Cao Bằng 17 dự án; (ii) Vượt tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn: TP. Đà Nẵng 195 danh mục dự án; tỉnh Bến Tre 04 dự án.

⁹ Tỉnh Ninh Bình 6.338 tỷ đồng; Bắc Ninh 1.805 tỷ đồng; Lạng Sơn 1.702 tỷ đồng; Phú Thọ 1.075 tỷ đồng...

¹⁰ Tỉnh Bắc Ninh 670,9 tỷ đồng; Hà Tĩnh 300,3 tỷ đồng; Hải Dương 500,1 tỷ đồng; Phú Thọ 260,6 tỷ đồng...

¹¹ Thành phố Đà Nẵng 1.378 tỷ đồng; tỉnh Bắc Ninh 373 tỷ đồng; Lạng Sơn 93 tỷ đồng; Hà Tĩnh 38 tỷ đồng; Lâm Đồng 35 tỷ đồng...

¹² Tỉnh Lâm Đồng 1.535 tỷ đồng; Lai Châu 250,7 tỷ đồng.

¹³ Tỉnh Long An 209 tỷ đồng; Lâm Đồng 99,2 tỷ đồng; Trà Vinh 20,4 tỷ đồng; Ninh Bình 17,3 tỷ đồng; Bến Tre 9,1 tỷ đồng; Hà Tĩnh 6,7 tỷ đồng; Lạng Sơn 2 tỷ đồng; Bắc Ninh 0,8 tỷ đồng; thành phố Đà Nẵng 1,4 tỷ đồng.

¹⁴ Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu 1.840,7 tỷ đồng;

¹⁵ Tỉnh Hải Dương 140,7 tỷ đồng; Ninh Bình 28 tỷ đồng; Quảng Bình 5,3 tỷ đồng; Bến Tre 3,6 tỷ đồng; Bắc Ninh 0,88 tỷ đồng; thành phố Đà Nẵng 0,4 tỷ đồng.

¹⁶ Thành phố Đà Nẵng 183,8 tỷ đồng; tỉnh Gia Lai 128,9 tỷ đồng; Long An 105,4 tỷ đồng; Ninh Bình 69,8 tỷ đồng; Trà Vinh 63,3 tỷ đồng; Hà Tĩnh 52,9 tỷ đồng; Lâm Đồng 20,9 tỷ đồng ...

- *Kiểm toán Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam* cho thấy việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Điều lệ Công đoàn và Luật Công đoàn còn hạn chế: (i) Việc giao biên chế và cơ chế giao kinh phí còn chưa có quy định thống nhất; tại Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố biên chế được giao bởi 3 cấp có thẩm quyền, thực trạng phổ biến tại các tỉnh, thành phố là biên chế giao mang tính “cào bằng” không có sự khác biệt giữa các đơn vị; (ii) Nguồn tích lũy tài chính công đoàn lũy kế đến 31/12/2019 là rất lớn 28.950,2 tỷ đồng và có xu hướng tăng qua nhiều năm gần đây¹⁷, trong khi nguồn chi cho hoạt động công đoàn còn hạn chế thì nguồn tích lũy tăng dần qua các năm không được sử dụng hiệu quả đã làm giảm hiệu lực trong quản lý và điều hành, trong đó cho vay đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua cổ phần, góp vốn đầu tư không đúng quy định Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn còn phổ biến, mua cổ phần chưa có cơ chế, cơ sở ràng buộc pháp lý, thiếu sự giám sát, cho vay xây dựng trụ sở kéo dài qua nhiều năm... dễ dẫn đến nguy cơ mất vốn nguồn tài chính công đoàn; (iii) Quản lý đất, trụ sở làm việc còn tồn tại: Nhiều cơ sở nhà, đất liên kết, hợp tác kinh doanh, cho thuê chưa báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt; một số hợp đồng cho thuê, hợp tác kinh doanh không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; một số diện tích đất để không, sử dụng làm nhà khách, khách sạn, nhà văn hóa tại các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố hoạt động không hiệu quả, chưa chứng minh được việc phục vụ cho người lao động và chưa đúng công năng sử dụng.

- *Kiểm toán việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư một số dự án BT thuộc Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh* xử lý tài chính và xử lý khác 663,2 tỷ đồng; (i) Chất lượng lập tổng mức đầu tư tại các dự án được kiểm toán chưa tốt, còn bất cập, trong đó: Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía bắc tổng mức đầu tư được duyệt là 3.345,6 tỷ đồng, tuy nhiên giá trị hợp đồng BT được ký kết chỉ là 2.641,3 tỷ đồng¹⁸, giá trị dự toán tiếp tục được cơ quan quản lý nhà nước và nhà đầu tư xác định lại hợp đồng BT còn 1.776,5 tỷ đồng¹⁹ (bằng 53% tổng mức đầu tư ban đầu); Dự án đầu tư xây dựng cầu Thủ Thiêm 2 tổng mức đầu tư được duyệt là 4.260,1 tỷ đồng, giá trị hợp đồng BT được ký kết là 3.082,4 tỷ đồng²⁰, giá trị dự toán là 2.504,5 tỷ đồng²¹ (bằng 58,7% tổng mức đầu tư ban đầu); Dự án đầu tư xây dựng 04 tuyến đường chính tổng mức đầu tư được duyệt là 12.182,1 tỷ đồng, giá trị hợp đồng BT được ký kết là 8.265,1 tỷ đồng²²,

¹⁷ Năm 2017 là 18.814 tỷ đồng (tăng 23% so với năm 2016); năm 2018: 23.250 tỷ đồng (tăng 23,6% so với năm 2017); năm 2019: 28.950 tỷ đồng (tăng 24,5% so với năm 2018).

¹⁸ Giá trị hợp đồng BT được cơ quan quản lý nhà nước và nhà đầu tư thương thảo loại trừ dự phòng trượt giá và lãi vay 704,2 tỷ đồng.

¹⁹ Giá trị dự toán được cơ quan quản lý nhà nước và nhà đầu tư cập nhật và chuẩn hoá hồ sơ tại bước thiết kế bản vẽ thi công so với bước thiết kế cơ sở, giảm một số khoản chi phí và không tính chênh lệch dự phòng mức lương với giá trị 950,1 tỷ đồng.

²⁰ Cơ quan quản lý nhà nước và nhà đầu tư thương thảo loại trừ không tính lãi vay và dự phòng trượt giá trong tổng mức đầu tư.

²¹ Các bên có liên quan không sử dụng các khoản chi phí dự phòng trượt giá, dự phòng chênh lệch mức lương và chi phí lãi vay 1.427 tỷ đồng.

²² Cơ quan quản lý nhà nước và nhà đầu tư thương thảo loại trừ không tính lãi vay và dự phòng trượt giá trong tổng mức đầu tư.

giá trị dự toán là 6.511,8 tỷ đồng²³ (bằng 53,4% tổng mức đầu tư ban đầu); (ii) Xác định giá trị dự toán chưa chính xác, KTNN kiến nghị giảm của 03 dự án là 244,3 tỷ đồng²⁴; (iii) Đến thời điểm kiểm toán, cả 03 dự án chậm tiến độ từ 18 tháng đến gần 03 năm làm ảnh hưởng đến tính kinh tế, hiệu quả của các dự án.

- *Kiểm toán Dự án Nâng cấp đê biển Tây tỉnh Cà Mau* xử lý tài chính và xử lý khác 230,8 tỷ đồng (bằng 13,6% tổng mức đầu tư dự án); phê duyệt dự án đầu tư chưa khả thi nên phải điều chỉnh dự án và tổng mức đầu tư lên 1.697 tỷ đồng, tăng 84% so với tổng mức đầu tư ban đầu; trước khi điều chỉnh dự án, chủ đầu tư đã thực hiện xong hạng mục không phục vụ cho dự án gây lãng phí ngân sách nhà nước 25,4 tỷ đồng; phê duyệt thiết kế cơ sở vi phạm hành vi bị nghiêm cấm của Luật Đê điều; công tác quản lý chất lượng công trình còn sai sót dẫn đến ảnh hưởng đến tính an toàn của công trình và khu vực dân cư dọc kênh đào; dự toán được duyệt còn nhiều sai sót làm tăng giá trị dự toán; thi công không đúng thiết kế vẫn lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán.

- *Kiểm toán các doanh nghiệp, tổng công ty*: Một số đơn vị còn nhiều diện tích đất chưa sử dụng, sử dụng không hiệu quả, không đúng mục đích, bị lấn chiếm, tranh chấp²⁵; Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định phê duyệt giá trị quyền sử dụng đất để Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với 09 mặt bằng đất tại Dự án Rạch Ụ Cây trước khi có quyết định giao đất, không có cơ sở xác định thời điểm tính tiền sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất, thu tiền sử dụng đất đối với 10 mặt bằng đất không thông qua đấu giá, thông báo và thu tiền sử dụng đất đối với 02 mặt bằng đất sử dụng vào mục đích thương mại dịch vụ không theo quy định Luật Đất đai; một số tổng công ty quản lý nợ chưa chặt chẽ, để phát sinh nợ phải thu quá hạn, khó đòi lớn²⁶; một số đơn vị đầu tư không hiệu quả hoặc hiệu quả thấp²⁷; còn tình trạng sở hữu chéo giữa các doanh nghiệp trong cùng tổng công ty; quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh chưa bảo toàn được vốn²⁸, thuộc diện phải giám sát đặc biệt²⁹.

²³ Các bên có liên quan không sử dụng các khoản chi phí dự phòng trượt giá, dự phòng chênh lệch mức lương và chi phí lãi vay 4.551,9 tỷ đồng.

²⁴ Trong đó Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía bắc giảm 83,5 tỷ đồng; Dự án cầu Thủ Thiêm 2 giảm 37,5 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng 04 tuyến đường chính giảm 123,3 tỷ đồng.

²⁵ PVOIL sử dụng 12,02 ha đất nông nghiệp, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp vào mục đích kinh doanh xăng dầu; PVOIL Thái Bình có 5,80 ha đất đang để trống, chưa hoặc không sử dụng; Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư -CTCP có 23,54 ha đất chưa sử dụng hiệu quả; Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn chưa sử dụng 6,3 ha, bị lấn chiếm, tranh chấp 1,96 ha.

²⁶ Nợ khó đòi tại PVPower 214,4 tỷ đồng; Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP 643,3 tỷ đồng; Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn 17,4 tỷ đồng.

²⁷ PVPower - Công ty mẹ: Cổ tức, lợi nhuận được chia năm 2019 chỉ đạt 0,2% tổng vốn đầu tư, trích lập dự phòng 100%/vốn đầu tư tương ứng 20,2 tỷ đồng; Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - Công ty mẹ đầu tư vào 01/05 công ty con lỗ; 05/17 công ty liên doanh lỗ.

²⁸ PVOIL: PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Phú Thọ, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Nam Định.

²⁹ UDIC: Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Ngọc Minh, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hà Thành UDIC, Công ty cổ phần Đầu tư và Quản lý BĐS UDIC, Công ty cổ phần UDIC Kim Bình, Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng và XNK Hồng Hà, Công ty cổ phần Đầu tư và Bê tông Thịnh Liệt.

- Về hoạt động ngân hàng, mua bán nợ: Một số tổ chức tín dụng tăng trưởng tín dụng vượt mức cho phép của Ngân hàng nhà nước³⁰; chưa có phương án cơ cấu khả thi được phê duyệt đối với 03 ngân hàng được Ngân hàng nhà nước mua bắt buộc trong khi tình hình tài chính của các ngân hàng này ngày càng khó khăn, lỗ lũy kế tiếp tục tăng, trong đó: Năm 2018 lỗ lũy kế của Ngân hàng Đại Dương là 15.412 tỷ đồng, Ngân hàng Xây dựng Việt Nam là 29.755 tỷ đồng, Ngân hàng Dầu khí toàn cầu là 13.380 tỷ đồng; năm 2019 lỗ lũy kế của các ngân hàng lần lượt là 17.971 tỷ đồng; 31.681 tỷ đồng và 16.280 tỷ đồng; hoạt động mua bán nợ xấu theo giá thị trường của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam còn hạn chế, đến 31/12/2019 tổng số nợ xấu mua bằng nguồn vốn không phải trái phiếu đặc biệt (hay mua nợ theo giá thị trường) là 3.599 tỷ đồng, chỉ chiếm 3,25% tổng số nợ mua bằng trái phiếu đặc biệt là 110.694 tỷ đồng.

- Kiểm toán kết quả tư vấn định giá cổ phần hóa tại Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 xác định tăng giá trị thực tế doanh nghiệp 1.166 tỷ đồng, tăng giá trị thực tế phần vốn nhà nước 523,7 tỷ đồng, tăng số phải nộp của Công ty mẹ về Tập đoàn Điện lực Việt Nam 1.147 tỷ đồng; kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước khi cổ phần hóa tại 29 doanh nghiệp³¹ xác định tăng giá trị thực tế vốn nhà nước 333,1 tỷ đồng và kiến nghị tăng thu ngân sách nhà nước 513 tỷ đồng.

(4) Công khai, cung cấp thông tin kết quả kiểm toán và phối hợp công tác kịp thời, đảm bảo chất lượng

Việc công khai, cung cấp thông tin kết quả kiểm toán đã được KTNN thực hiện theo đúng quy định của Luật KTNN, Luật Báo chí và các văn bản liên quan. Tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, Tổng KTNN đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2018 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán nổi bật, được Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao. Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2019 sau khi báo cáo Quốc hội đã được đăng tải kịp thời trên các phương tiện truyền thông của KTNN với kết quả nổi bật: Kiến nghị xử lý tài chính 81.095 tỷ đồng; chuyển 04 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra, 02 vụ việc đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an điều tra xử lý theo quy định pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 198 văn bản không phù hợp với quy định pháp luật hoặc chưa phù hợp với thực tiễn nhằm bịt lỗ hổng về cơ chế, tránh thất thoát, lãng phí. Ngoài ra, KTNN cũng đã in 02 ấn phẩm, tài liệu chuyên đề gửi các Đại biểu Quốc hội làm tài liệu phục vụ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV.

Trong 9 tháng đầu năm, KTNN đã chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 05 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán: (i) Chuyển hồ sơ đến Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng (C03) của Bộ Công an về hành vi trốn thuế TNCN của ông Nguyễn Tài - Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ kho

³⁰ Ngân hàng TMCP Đại chúng 13.656 tỷ đồng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn 8.654 tỷ đồng, Ngân hàng TMCP Báo Việt 3.153 tỷ đồng, Ngân hàng Shinhan Bank (HQ) 132 tỷ đồng, Ngân hàng Mizuho Hồ Chí Minh 192 tỷ đồng, Ngân hàng Busan - CN HCM 83 tỷ đồng, Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga 69 tỷ đồng.

³¹ 28 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hồ Chí Minh và Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

vận PTL và hành vi có dấu hiệu chuyển giá, trốn thuế của Công ty TNHH Nhôm Toàn Cầu tại Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (02 vụ việc); (ii) Chuyển hồ sơ cho Công an thành phố Đà Nẵng vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong việc quản lý, sử dụng 2.375m² đất tại phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng của Doanh nghiệp Đa Phước để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; (iii) Gửi hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Phước để điều tra hành vi, vi phạm trong quản lý và sử dụng hóa đơn của Công ty TNHH MTV Cao Su Bảo Long và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Thành Phước (02 vụ việc).

Bên cạnh đó, KTNN cũng đã cung cấp 97 bộ tài liệu (BCKT và các tài liệu có liên quan) cho các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác kiểm tra, điều tra, giám sát, gồm: Cung cấp cho Ủy ban Kiểm tra Trung ương 37 tài liệu; Văn phòng Quốc hội và Đại biểu Quốc hội 31 tài liệu; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an 19 tài liệu; Cục An ninh kinh tế - Bộ Công an 02 tài liệu; Công an TP. Đà Nẵng 01 tài liệu; Ủy ban Kinh tế (Quốc hội) 02 tài liệu; Tỉnh ủy Nghệ An 01 tài liệu; Văn phòng Chính phủ 01 tài liệu; Thanh tra Chính phủ 01 tài liệu; Tỉnh ủy Đắk Lắk 01 tài liệu; UBND thành phố Hải Phòng 01 tài liệu.

Tổng KTNN tiếp tục duy trì việc gửi thông báo kết quả và kiến nghị kiểm toán chủ yếu đến người đứng đầu đơn vị được kiểm toán và các cơ quan liên quan để chỉ đạo, đôn đốc thực hiện kiến nghị và tăng cường phối hợp công tác. Qua đó, sự phối hợp giữa KTNN với các bộ, ngành, cơ quan trung ương và chính quyền địa phương, đơn vị được kiểm toán trong hoạt động kiểm toán ngày càng chặt chẽ và hiệu quả.

KTNN đã phối hợp tốt với các cơ quan báo, đài, đặc biệt là các cơ quan báo, đài đã có quy chế phối hợp công tác với KTNN thông tin chính xác, kịp thời, tuyên truyền Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật KTNN, Chuẩn mực KTNN, văn bản pháp luật có liên quan, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong sử dụng tài chính công, tài sản công, cũng như xác định đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của KTNN.

(5) Về kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán

Bên cạnh việc triển khai hoạt động kiểm toán, Tổng KTNN đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp nâng cao hiệu lực thực hiện kiến nghị kiểm toán. Đến 30/9/2020, KTNN ban hành 23/23 kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2019 cho 23 đơn vị trong ngành; các đơn vị được kiểm toán và các đơn vị có liên quan đã thực hiện 45.161,4 tỷ đồng, đạt 55,8 % số kiến nghị, cao hơn so với cùng kỳ năm 2019 (53,4%). Trong 02 tháng còn lại của năm 2020, KTNN sẽ tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2019 và sẽ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp đầu năm 2021 theo quy định.

3. Công tác xây dựng và phổ biến pháp luật

Công tác xây dựng văn bản của KTNN đã được lập kế hoạch thực hiện từ đầu năm. Trong 9 tháng đầu năm, toàn ngành đã triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN³², xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành trong năm 2020, theo đó KTNN dự kiến xây dựng 21 văn bản³³ thuộc thẩm quyền ban hành của Tổng KTNN trong năm 2020-2021. Đến 30/9/2020, Tổng KTNN đã ban hành quyết định thành lập 21 Tổ soạn thảo văn bản thuộc Chương trình xây dựng văn bản triển khai thi hành Luật và ký ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật; 08/08 đơn vị được giao chủ trì soạn thảo 19 văn bản quản lý đang thực hiện theo đúng kế hoạch. Ngoài ra, KTNN đang xây dựng Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực KTNN theo quy định, Dự thảo đã được lấy ý kiến của các bộ, ngành, địa phương có liên quan³⁴ và tổng hợp hoàn thiện gửi Bộ Công an thẩm định. Tổ chức tham gia ý kiến đối với các dự án Luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của KTNN như Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật PPP... Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật KTNN 2015 đã được thực hiện bài bản, sâu rộng.

4. Công tác tổ chức cán bộ và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả, hiệu lực; căn cứ Luật KTNN năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015, KTNN đã chủ trương sửa đổi văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các đơn vị trực thuộc KTNN.

Trong 9 tháng đầu năm, KTNN đã trình Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương, Đảng đoàn Quốc hội chủ trương bổ nhiệm chuyên gia cao cấp đối với 01 lãnh đạo KTNN và chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Tổng KTNN từ nguồn nhân sự tại chỗ trong quy hoạch; xây dựng công văn gửi Bí thư các tỉnh, thành phía Nam đề nghị giới thiệu nhân sự có điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định về tạo nguồn bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng KTNN; Tổng KTNN ký quyết định nghỉ hưu đối với 13 công chức; thực hiện tinh giản biên chế đối với 02 trường hợp; công tác nhân sự tiếp tục được kiện toàn³⁵; thực hiện nghiêm Nghị quyết số 36-NQ/BCS ngày 6/7/2016 của Ban cán sự Đảng về luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công

³²Kế hoạch số 111/KH-KTNN ngày 21/01/2020.

³³Trong đó: Sửa đổi, bổ sung 17 văn bản; xây dựng mới 04 văn bản.

³⁴Công văn số 417/KTNN-PC về việc lấy ý kiến vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực KTNN.

³⁵Tiếp nhận 07 công chức, tuyển dụng 11 người, trong đó thực hiện thủ tục nhận 08 trường hợp trúng tuyển theo chính sách thu hút sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 và 03 trường hợp theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018; Ký hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP đối với 06 trường hợp, hợp đồng 12 tháng với 02 lao động, hợp đồng 36 tháng với 01 lao động và hợp đồng khoán với 01 lao động; từng bước kiện toàn đội ngũ lãnh đạo các cấp: Lãnh đạo cấp vụ: Bổ nhiệm 02 công chức, bổ nhiệm lại 04 công chức, điều động và bổ nhiệm đối với 14 công chức, tiếp nhận và bổ nhiệm 01 công chức; lãnh đạo cấp phòng: Bổ nhiệm 47 công chức và 01 nhân viên, bổ nhiệm lại 69 công chức, điều động và bổ nhiệm đối với 17 công chức; bổ nhiệm lại kế toán trưởng đối với 01 công chức.

tác và biệt phái đối với Đảng viên, công chức, viên chức KTNN³⁶. Bên cạnh đó, KTNN trình Ban Tổ chức Trung ương bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo KTNN giai đoạn 2016 - 2021 và giai đoạn 2021 - 2026; phê duyệt quy hoạch công chức lãnh đạo cấp vụ, lãnh đạo cấp phòng của KTNN giai đoạn 2016 - 2021 và giai đoạn 2021 - 2026. Nhìn chung, công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp của KTNN đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng hướng dẫn của Trung ương, đảm bảo tính kế thừa, phát triển và sự chuyển tiếp giữa các thế hệ cán bộ.

Nhằm nâng cao năng lực và kỹ năng làm việc của cán bộ, công chức, kiểm toán viên, toàn ngành đã triển khai kịp thời, có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức³⁷; đẩy mạnh đào tạo trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ công chức, viên chức, đảng viên³⁸; xây dựng các chương trình, tài liệu theo đúng tiến độ³⁹; công tác tổ chức, quản lý lớp học ngày càng được hoàn thiện, chuyên nghiệp hơn; nội dung đào tạo, tập huấn bám sát mục tiêu kiểm toán năm 2020; kịp thời cập nhật các chính sách, chế độ mới của nhà nước liên quan đến lĩnh vực kiểm toán của đơn vị; bồi dưỡng thêm kỹ năng, kinh nghiệm đối với từng lĩnh vực kiểm toán cho công chức.

5. Công tác hợp tác quốc tế

Trong tình hình dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn tới hoạt động đối ngoại của KTNN trong 9 tháng đầu năm, song KTNN vẫn bám sát Kế hoạch hành động thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI để đẩy mạnh các hoạt động nhằm thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2018-2021 của KTNN trên cương vị Chủ tịch ASOSAI, nổi bật là: KTNN Việt Nam đã tổ chức thành công cuộc họp trực tuyến Ban Điều hành ASOSAI lần thứ 55 và đã đạt được một số nội dung quan trọng, như: Cuộc họp đã thống nhất với sáng kiến của KTNN Việt Nam thành lập Nhóm công tác của ASOSAI về thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, sáng kiến này được đánh giá là đề xuất tiên phong của ASOSAI trong cộng đồng INTOSAI; thống nhất kiểm toán quốc tế việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Kông vì sự phát triển bền vững do KTNN Việt Nam chủ trì⁴⁰; thúc đẩy vai trò của ASOSAI trong việc hỗ trợ các thành viên ứng phó với đại dịch Covid-19 và các vấn đề mới nổi... Ngoài ra, với vai trò là Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược, KTNN Việt Nam đã chủ trì hoàn thiện Kế hoạch hành động xây dựng Kế hoạch chiến lược ASEANSAI giai đoạn 2022 - 2025; xây dựng Điều khoản tham chiếu đề xuất sự hỗ trợ kỹ thuật của chuyên gia Cơ quan kiểm toán quốc gia Thụy Điển đối với quá trình xây dựng Kế hoạch chiến lược và giám sát, đánh giá việc

³⁶Biệt phái 05 công chức; chuyển công tác 01 công chức và 02 viên chức.

³⁷Đến 30/9/2020, KTNN đã tổ chức được 21 lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho hơn 1.200 lượt công chức, viên chức; cử 24 người tham gia bồi dưỡng QLNN các ngạch (CVCC: 02, CVC: 16; CV:01); cử 12 người bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 1, đối tượng 2; cử 61 người tham dự lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ.

³⁸Cử 166 cán bộ đào tạo trung cấp lý luận chính trị; phê duyệt 147 người đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

³⁹Đã hoàn thành tài liệu về: Bồi dưỡng ngạch kiểm toán viên cao cấp; Bồi dưỡng kiểm toán thuế; Bồi dưỡng kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp; Hoàn thiện và báo cáo kết quả thực hiện hệ thống câu hỏi 03 môn học: Nguyên lý kế toán, kế toán tài chính, lý thuyết tài chính và tiền tệ; Triển khai công tác rà soát chương trình bồi dưỡng KTV, KTVC đảm bảo theo đúng tiến độ..

⁴⁰ Chủ tịch Quốc hội đã nhất trí chủ trương cho phép KTNN Việt Nam chủ trì thực hiện cuộc kiểm toán tại Văn bản số 4790/UBNDQH14 ngày 01/7/2020; Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 4278/VPCP-QHQT ngày 29/5/2020 cho phép KTNN chủ trì thực hiện cuộc kiểm toán hợp tác.

thực hiện kế hoạch chiến lược; điều chỉnh Kế hoạch công tác ASEANSAI trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Trong 9 tháng đầu năm, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên một số hoạt động hội nhập và hợp tác quốc tế chưa được thực hiện theo đúng kế hoạch, song KTNN đã điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đối ngoại, tích cực triển khai các hoạt động đa phương, song phương đạt kết quả tốt⁴¹; tăng cường thông tin, tuyên truyền⁴², tương tác, đóng góp bài nghiên cứu chuyên môn đăng trên tạp chí INTOSAI; từ đó khẳng định vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 cũng như vị thế của KTNN Việt Nam trên trường quốc tế.

6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin

- **Công tác xây dựng cơ sở vật chất, tài chính, hậu cần:** Trong 9 tháng đầu năm, công tác xây dựng cơ sở vật chất, tài chính, hậu cần tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo và vượt tiến độ đề ra. Nổi bật là việc: KTNN đã tổ chức xây dựng và khánh thành Thư viện KTNN với sự đầu tư kỹ lưỡng về cơ sở vật chất và các đầu sách phục vụ trực tiếp cho công tác chuyên môn của ngành cũng như trong công tác nghiên cứu khoa học (NCKH). Với thiết kế hiện đại, ứng dụng đồng bộ các giải pháp công nghệ đã xây dựng mô hình kết hợp giữa thư viện với CNTT, tạo lập một không gian cho phép công chức, viên chức, kiểm toán viên nhà nước và bạn đọc tự tra cứu, học, đọc tài liệu về các vấn đề chuyên môn một cách chủ động mà không cần sự can thiệp của thủ thư, dù người đọc không có mặt tại trụ sở. Bên cạnh đó, công tác tài chính, kế toán đã được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, phục vụ đầy đủ, kịp thời nhu cầu kinh phí của toàn ngành; các dự án đầu tư của KTNN được thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng đề ra⁴³.

- **Công tác công nghệ thông tin:** KTNN tiếp tục triển khai các nội dung theo Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030; tích cực thực hiện các thủ tục triển khai dự án “*Xây dựng hệ thống nền tảng dữ liệu lớn và hệ thống quản lý thông tin đơn vị được kiểm toán của KTNN*”; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của KTNN; triển khai các dự án, như Dự án xây dựng nền tảng dữ liệu lớn và Hệ thống quản lý thông tin đơn vị được kiểm toán; Dự án xây dựng nền tảng tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu của KTNN với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của đơn vị được kiểm toán; hoàn thành 18 phần mềm phục vụ quản lý hoạt động kiểm toán, trong đó, đưa vào sử dụng nhiều ứng dụng mới: Phần mềm Quản lý đào tạo, phần mềm Quản lý khiếu nại kiểm toán, Phần mềm quản trị và hỗ trợ người dùng, Phần mềm hỗ trợ kiểm toán viên thực hiện kỹ thuật kiểm toán lĩnh vực doanh nghiệp, ngân hàng. Đặc biệt, nhằm từng bước hướng tới văn phòng không giấy tờ, KTNN đã đưa vào sử dụng Phần mềm hỗ trợ quản lý điều hành trên thiết bị di động, giúp cho

⁴¹Tổng KTNN tham dự Hội thảo tăng cường tính liên chính đối với các doanh nghiệp khu vực công tại Hungary, thăm song phương Bỉ và Đức từ 22/02-02/3/2020.

⁴²KTNN đã đóng góp 65 tin, bài viết, hình ảnh về hoạt động của Chủ tịch ASOSAI trên trang thông tin điện tử của ASOSAI.

⁴³Dự án ĐTXD Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, Trụ sở KTNN KV I, Trụ sở KTNN KV III, KV XIII, Dự án ĐTXD Phân hiệu phía Nam- Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

cán bộ, lãnh đạo các cấp của KTNN xử lý văn bản, tra cứu thông tin cán bộ, văn bản pháp luật, lịch công tác, đào tạo, kiểm tra, theo dõi hoạt động kiểm toán... thuận tiện, kịp thời.

7. Công tác xây dựng Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Quốc hội, ngày 14/3/2019, Tổng KTNN đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chiến lược và tổ chức đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020, qua đó chỉ rõ những kết quả đã đạt được, hạn chế tồn tại cần khắc phục và rút ra bài học kinh nghiệm để xây dựng Chiến lược đảm bảo cho KTNN tiếp tục phát triển mạnh mẽ, toàn diện, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Dự thảo Chiến lược đã được gửi lấy ý kiến của 16 bộ, ngành; KTNN đã tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội và kết luận của UBTVQH tại Phiên họp thứ 40 để hoàn thiện Chiến lược theo đúng kế hoạch đề ra. Đến ngày 12/8/2020, tại Phiên họp thứ 47, UBTVQH đã biểu quyết 100% thông qua Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030). Đến nay, UBTVQH đã ký ban hành Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030).

8. Công tác nghiên cứu khoa học và thông tin khoa học

Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới công tác NCKH, lãnh đạo KTNN đã phê duyệt danh mục nhiệm vụ NCKH và phân bổ kinh phí sự nghiệp NCKH năm 2020, định hướng xây dựng NCKH năm 2021, trong đó tập trung vào nghiên cứu các chủ đề, lĩnh vực nhằm phục vụ thiết thực cho các hoạt động kiểm toán, đặc biệt là những lĩnh vực kiểm toán trọng tâm của ngành, bám sát mục tiêu chiến lược của KTNN. Đến tháng 9/2020, Hội đồng khoa học KTNN đã tổ chức xét duyệt thuyết minh, đề cương của 16 đề tài cấp bộ và 25 đề tài cấp cơ sở có kinh phí, 05 đề tài cấp cơ sở tự túc kinh phí năm 2020. Tổ chức nghiệm thu 10 đề tài cấp Bộ; nghiệm thu 20 đề tài cấp cơ sở... Cùng với hoạt động NCKH, hoạt động thông tin khoa học tiếp tục được quan tâm, Tạp chí NCKH kiểm toán được duy trì hàng tháng với nhiều tin bài phong phú, như: Tích cực tuyên truyền các hội thảo khoa học do ngành tổ chức⁴⁴; đăng tải và phổ biến kết quả NCKH kiểm toán...

9. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Kiểm toán nhà nước

- Tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020: Tổng số vốn đầu tư thuộc NSNN bố trí trong giai đoạn 2016-2020 là 2.070 tỷ đồng. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, KTNN đã tập trung bố trí vốn cho các dự án cấp bách, không bố trí dàn trải cho nhiều dự án, trong đó: Bố trí thu hồi vốn ứng trước cho 04 dự án đã hoàn thành; bố trí vốn thực hiện cho 06 dự án chuyển tiếp, hoàn thành và 08 dự án khởi công mới trong giai đoạn

⁴⁴ 03 Hội thảo khoa học: “Dự án PPP và vai trò của KTNN” và “Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư FDI và vai trò của KTNN”; “Nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công và vai trò của KTNN”.

2016-2020. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công được KTNN thực hiện chặt chẽ, đúng quy định và đã phát huy hiệu quả trong thực tiễn hoạt động.

- *Về nhu cầu vốn NSNN chi đầu tư giai đoạn 2021-2025*: Sau khi rà soát tổng số vốn đã bố trí, điều chỉnh cho các dự án giai đoạn 2016-2020 so với tổng mức đầu tư và tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, KTNN đề xuất nhu cầu vốn NSNN chi đầu tư giai đoạn 2021-2025 của KTNN là 2.962 tỷ đồng.

- *Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của KTNN*: KTNN duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan; ban hành kế hoạch hành động của KTNN về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; tổ chức triển khai kế hoạch trên tất cả các mặt công tác, như: Sớm hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2020; rà soát và ban hành các văn bản về định mức, chế độ chi tiêu, công tác quản lý, sử dụng tài sản công; tăng cường các cuộc họp trực tuyến; triển khai quyết liệt ứng dụng CNTT trong hoạt động của ngành; dự toán từ đầu năm đã thực hiện cắt giảm, tiết kiệm 10 tỷ đồng từ kinh phí chi thường xuyên, kinh phí hội nghị, hội thảo và kinh phí đoàn ra; qua thực hiện các dự án đầu tư, KTNN đã thực hiện cắt giảm thông qua đấu thầu 5,6 tỷ đồng; triển khai mua sắm đồng bộ, trang bị và quản lý phương tiện làm việc chặt chẽ, đúng quy định.

10. Các mặt công tác khác

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội Thi đua yêu nước KTNN lần thứ IV đã diễn ra thành công tốt đẹp, hoàn thành chương trình đề ra.

- Bên cạnh đó, ngoài việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, trong 9 tháng đầu năm, công tác an sinh xã hội cũng được lãnh đạo KTNN quan tâm, chỉ đạo và toàn ngành đã tổ chức thực hiện nhiều phong trào thiết thực, có hiệu quả, như: Xây tặng 08 nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách trên địa bàn 07 tỉnh, giá trị hơn 400 triệu đồng; trao tặng 150 máy tính đã qua sử dụng cho 05 tỉnh miền Tây Nam Bộ và nhiều hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, các hoạt động thiện nguyện giúp đỡ những trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo tại các địa phương, bệnh viện lớn của Trung ương và Hà Nội, giúp đỡ những người già neo đơn, công chức, người lao động KTNN gặp khó khăn, với giá trị gần 2.500 triệu đồng. Ngoài ra, KTNN cũng đã tích cực triển khai thực hiện Hướng dẫn số 120/HD-CĐVC ngày 29/4/2020 của Công đoàn viên chức Việt Nam về tổ chức tháng an toàn vệ sinh lao động năm 2020, tổ chức thăm, tặng quà cho các đoàn viên gặp khó khăn, tai nạn lao động, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân tháng công nhân tại các tỉnh Thanh Hóa, Ninh Bình, Hà Nội; tổ chức thành công Giải thể thao chào mừng kỷ niệm 26 năm Ngày thành lập KTNN (11/7/1994 - 11/7/2020) và Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII nhiệm kỳ 2020 -2025.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 9 tháng đầu năm, KTNN đã hoàn thành Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2019 với kết quả xử lý tài chính là 81.095 tỷ đồng; kiến nghị Quốc hội, Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 198 văn bản không phù hợp với quy định pháp luật hoặc chưa phù hợp với thực tiễn nhằm bịt lỗ hổng về cơ chế, tránh thất thoát, lãng phí. Tổng KTNN đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2018 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán nổi bật, được Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao; KHKT năm 2020 được xây dựng chủ động, minh bạch, điều chỉnh linh hoạt trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, giảm thiểu sự chông chéo giữa hoạt động kiểm toán và thanh tra.

Tổng hợp kết quả kiểm toán đến 30/9/2020, KTNN kiến nghị xử lý tài chính **52.970 tỷ đồng**, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 05 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán, đã cung cấp 97 bộ tài liệu cho các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác kiểm tra, điều tra, giám sát; kịp thời cung cấp thông tin phục vụ các phiên họp của Chính phủ, Quốc hội và các cơ quan chức năng có liên quan; Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 đã được UBTVQH ban hành. Đặc biệt, trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 có những diễn biến phức tạp, cả nước phải thực hiện cách ly, giãn cách xã hội trong thời gian dài, song KTNN đã có những giải pháp đồng bộ, kịp thời trong triển khai nhiệm vụ. Trong đó, Ban Cán sự Đảng, Tổng KTNN đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành điều chỉnh KHKT để vừa đảm bảo hoàn thành toàn diện KHKT năm 2020, đồng thời giảm thiểu ảnh hưởng của hoạt động kiểm toán đến hoạt động phòng, chống dịch của đơn vị được kiểm toán và không thực hiện đối chiếu thuế để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khôi phục sản xuất, kinh doanh.

2. Hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những mặt đạt được nêu trên, công tác 9 tháng đầu năm 2020 vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần quan tâm, đó là:

(1) Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tiến độ thực hiện KHKT năm 2020 chịu ảnh hưởng nhất định, một số đoàn kiểm toán triển khai, kết thúc muộn hơn so với dự kiến dẫn tới thời gian giữa các đợt kiểm toán trong năm rút ngắn, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ của các cuộc kiểm toán.

(2) Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động kiểm toán mặc dù có nhiều tiến bộ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa khai thác, phát huy tối đa các phần mềm công cụ trong công tác kiểm toán; việc sử dụng văn bản điện tử trong quản lý, điều hành đã có chuyển biến tích cực nhưng chưa kịp thời cập nhật đầy đủ.

(3) Công tác khảo sát, thu thập thông tin còn chưa đầy đủ, chưa có sự chủ động phối hợp giữa KTNN và các cơ quan thanh tra nên một số đầu mối, đơn vị

và dự án được kiểm toán chi tiết có sự trùng lặp, phải điều chỉnh khi triển khai thực hiện.

(4) Một số dự thảo KHKT trình xét duyệt chưa thể hiện đầy đủ mục tiêu, trọng tâm hoặc nội dung kiểm toán theo hướng dẫn tại Công văn số 94/KTNN-TH và Chỉ thị số 134/CT-KTNN ngày 20/01/2020 của Tổng KTNN.

(5) Chất lượng công tác KSCLKT mặc dù có nhiều tiến bộ nhưng vẫn chưa toàn diện, cần phải được nâng cao.

Nguyên nhân chủ yếu của các hạn chế, tồn tại: (i) Dịch Covid-19 diễn ra vào các thời điểm quan trọng nhất của các đợt kiểm toán và việc ưu tiên trong phòng, chống dịch phần nào ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng hoạt động kiểm toán; (ii) Tính chủ động trong ứng dụng CNTT vào hoạt động chuyên môn của một bộ phận công chức, viên chức và người lao động chưa cao; nhân lực chuyên trách về CNTT còn thiếu; (iii) Việc đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán trong quá trình lập KHKT chưa sâu phần nào đã ảnh hưởng đến chất lượng công tác lập KHKT; (iv) Một số đơn vị được kiểm toán chưa thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của KTNN; một số đơn vị gặp khó khăn về tài chính, chưa bố trí được nguồn để nộp NSNN hoặc đã giải thể...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Năm 2021 là năm tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Đại biểu Quốc hội, và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025 và Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030), năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII nhiệm kỳ 2020-2025; năm cuối của KTNN trong vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 của KTNN.

Từ thực tế trên, nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, KTNN xác định phương hướng nhiệm vụ năm 2021 là: *“Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2021, tạo tiền đề cho thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030); tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu; đẩy mạnh cải cách hành chính và tạo bước đột phá trong ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán; thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, phù hợp với điều kiện và đặc điểm về đối ngoại trong nước và quốc tế; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ để nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của KTNN và phát huy vai trò KTNN là công cụ hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và phòng, chống tham nhũng”* với các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

1. Khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu, bám sát sự chỉ đạo của Quốc hội, lãnh đạo Đảng, Nhà nước để triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021 của ngành đảm bảo chủ động, khoa học, chất lượng và PCTN hiệu quả, ngày càng khẳng định vị thế của cơ quan KTNN trong hệ thống nhà nước pháp quyền, xứng đáng với địa vị pháp lý là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để cụ thể hóa Hiến pháp, Luật KTNN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật KTNN cho phù hợp với bối cảnh và xu hướng mới, trọng tâm là: Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN 2015; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030); rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý có liên quan trên cơ sở thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN giai đoạn 2020-2021.

3. Tổ chức thực hiện các cuộc kiểm toán thuộc KHKT năm 2021 trên tinh thần đổi mới toàn diện hoạt động kiểm toán, trong đó tập trung một số nội dung chủ yếu sau:

- Tập trung kiểm toán đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các bộ, cơ quan trung ương có quy mô ngân sách lớn, tiềm ẩn rủi ro để chấn chỉnh, uốn nắn, phòng ngừa và xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo quyết toán ngân sách nhằm phục vụ cho việc phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách năm 2020 của hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Quốc hội.

- Tổ chức kiểm toán đối với các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm: Việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 08/4/2020; Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 về nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; việc thực hiện khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN theo quy định tại Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019; quản lý giá điện, giá xăng dầu, giá lương thực, thực phẩm...

- Xây dựng phương án tổ chức kiểm toán năm 2021 sát hợp, khoa học và hiệu quả nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của hoạt động kiểm toán tới các hoạt động thường xuyên của đơn vị được kiểm toán, trong đó: Ưu tiên lựa chọn kiểm toán tại các đơn vị quản lý tài chính tổng hợp ở trung ương và địa phương để đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách quản lý tài chính, ngân sách và đầu tư trong cả giai đoạn 2015-2020; số lượng cuộc kiểm toán đưa vào KHKT năm 2021 của đơn vị tăng không quá 30% số lượng cuộc kiểm toán trong KHKT năm 2020 được phê duyệt, trong đó tăng cường số lượng các cuộc kiểm toán để xác nhận quyết toán NSNN hàng năm của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của Luật NSNN và Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; tăng cường lồng ghép KHKT, quyết định kiểm toán, phối hợp linh hoạt giữa các đơn vị trong ngành; chủ động sắp xếp, bố trí lực lượng công chức tham gia các đoàn kiểm toán đảm bảo chất lượng, hiệu quả nhằm rút ngắn thời gian kiểm toán và bố trí đầy

đủ công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn theo kế hoạch của ngành; bố trí thời gian, nhân lực khảo sát và lập KHKT của cuộc kiểm toán phù hợp để thu thập đầy đủ thông tin, phân tích kỹ nhằm đánh giá đúng các rủi ro kiểm toán, xác định trọng tâm kiểm toán sát tình hình thực tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, cấp ủy và chính quyền địa phương trong hoạt động kiểm toán, nhất là trong công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán, tập trung kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các sai phạm được phát hiện qua hoạt động kiểm toán, kiên quyết kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm khắc đối với các trường hợp không nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị của KTNN.

- Tiếp tục tăng cường giáo dục về đạo đức, văn hóa, ứng xử, trách nhiệm và lòng tự tôn nghề nghiệp cho đội ngũ kiểm toán viên nhà nước; chấp hành, tuân thủ tuyệt đối quy định về Quy tắc ứng xử của kiểm toán viên nhà nước, Quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn KTNN. Đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm KSCLKT, thanh tra, kiểm tra của từng cấp quản lý, đảm bảo tuân thủ nghiêm quy định của Luật KTNN; tập trung vào việc kiểm soát phát hiện, chỉ rõ những bất cập trong kết quả, kết luận và kiến nghị kiểm toán, tăng cường thanh tra, KSCLKT trực tiếp và đột xuất để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót ngay trong quá trình kiểm toán; thực hiện nghiêm quy trình lập, thẩm định và phát hành BCKT.

4. Chủ động xây dựng Chủ động xây dựng Kế hoạch chiến lược thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; đẩy mạnh công tác luân chuyển, đào tạo cán bộ, công chức của KTNN theo quy định của trung ương gắn với thực tiễn hoạt động của ngành và Nghị quyết số 36-NQ/BCS ngày 06/7/2016 của Ban cán sự Đảng KTNN; kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, nội quy của cơ quan; điều động, luân chuyển, xử lý những công chức tinh thần trách nhiệm thấp, năng lực hạn chế, có hành vi, thái độ nhũng nhiễu, vụ lợi, gây phiền hà đối với đơn vị được kiểm toán, vi phạm kỷ luật công vụ; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quy hoạch theo chức danh cán bộ, gắn lý thuyết với thực hành, kỹ năng xử lý thực tiễn trong từng lĩnh vực công tác.

5. Tiếp tục thể hiện vai trò tiên phong trên cương vị là Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 thông qua việc hoàn thành tốt Chương trình khung thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI đã được ban hành; triển khai cuộc kiểm toán hợp tác về kiểm toán môi trường trong khu vực Đông Nam Á liên quan đến nguồn nước sông Mê Kông theo Kế hoạch hành động đã được phê duyệt; triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch cho Nhóm công tác của ASOSAI về thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; lãnh đạo hoạt động tổ chức ASOSAI hoàn thành xuất sắc Kế hoạch chiến lược ASOSAI giai đoạn 2016-2021 và tham gia tích cực trong vai trò là thành viên Ban Điều hành ASOSAI giai đoạn 2018-2024; tích cực tham gia Đề án nghiên cứu của ASOSAI lần thứ 12 về kiểm toán các mục tiêu phát triển bền vững, góp phần thực hiện tuyên bố Hà Nội; củng cố và tăng cường mối quan hệ hợp tác với một số cơ quan kiểm toán chiến lược, có thể mạnh trên một số lĩnh

vực KTNN Việt Nam đang cần phát triển để đẩy mạnh việc trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm.

6. Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho hoạt động của ngành và đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc ứng dụng CNTT vào hoạt động công vụ, coi đây là việc làm thường xuyên, liên tục, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; đẩy nhanh tiến độ và phấn đấu hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai; trang bị đầy đủ phương tiện làm việc và ứng dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán; xây dựng Trung tâm dữ liệu chính của KTNN theo mô hình quản lý tập trung, hướng tới việc số hóa dữ liệu của KTNN, kết nối liên thông với nguồn dữ liệu của các địa phương, bộ ngành và nguồn dữ liệu quốc gia, đặc biệt là thực hiện tốt Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Nhằm tạo điều kiện cho KTNN hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong thời gian tới, KTNN trân trọng đề nghị Quốc hội:

1. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ngành phối hợp với KTNN hoàn thành tốt vai trò là Chủ tịch ASOSAI giai đoạn 2018-2021, góp phần quan trọng bảo vệ lợi ích đất nước, nâng cao vị thế, hình ảnh của đất nước Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan tạo điều kiện, phối hợp tốt với KTNN trong việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030) sau khi UBTVQH ban hành Nghị quyết phê duyệt Chiến lược.

3. Chỉ đạo các cơ quan thanh tra, kiểm tra ở các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với KTNN để tránh sự trùng lặp, chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra, tránh gây khó khăn cho địa phương, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm kiến nghị của KTNN, đặc biệt là việc thực hiện kiến nghị về xử lý tài chính, hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật nhằm bịt các lỗ hổng thất thoát, lãng phí từ cơ chế, chính sách; xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất nước.

Trên đây là kết quả công tác năm 2020, Kiểm toán nhà nước trân trọng báo cáo Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Đại biểu Quốc hội;
- Lãnh đạo KTNN;
- Văn phòng KTNN;
- Lưu: VT, TK-TH.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Đã ký)

Hồ Đức Phúc